

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN PHÚ NHUẬN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **01/2020/HS-ST**
Ngày : 14/01/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Thu Dung

Các Hội thẩm nhân dân : Ông Nguyễn Văn Định
Ông Huỳnh Đăng Nin

- Thư ký phiên tòa : Bà Hoàng Thị Huế -

là thư ký Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận tham gia phiên tòa:

Ông Lê Viễn Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2020 tại phòng xử án Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 96/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Thái Thị N sinh năm: 1957 tại Sài Gòn; Hộ khẩu thường trú: 45/4/30 HTC, Phường 19, quận BT, TP H; Nơi ở hiện nay: 45/4/19 HTC, Phường 19, quận BT, TP H; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Văn T (chết) và bà Trần Thị D (chết); chồng: Lâm Văn Đ (đã ly hôn, có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1986); tiền án: không; tiền sự: không. Nhân thân: Bản án số 146/2003/HSST ngày 08/7/2003 của Tòa án nhân dân quận BT, TP H xử phạt 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Bản án số 08/2004/HSST ngày 04/5/2004 của Tòa án nhân dân quận TB, TP H xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt của Bản án số 146/2003/HSST ngày 08/7/2003 của Tòa án nhân dân quận BT, TP H, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 03 năm 06 tháng tù. Bị bắt phạm tội quả tang ngày 22/9/2019; tạm giữ ngày 22/9/2019. Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 01/10/2019. (có mặt).

- Người bị hại: Bà Nguyễn Thị Đ1, sinh năm: 1965

Thường trú: 247A/17 HVB, Phường 12, quận P, TP H (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 22/9/2019, Thái Thị N điện thoại cho ông Lê Bá Thành (là nhân viên môi giới nhà đất) để nhờ ông Thành chở đến nhà 247A/17 HVB, Phường 12, quận P, TP H để xem nhà. Căn nhà này do bà Nguyễn Thị Đ1 là chủ sở hữu và đang cần bán. Khi N đến nơi thì bà Đ1 mở cửa cho xem nhà, còn ông Thành đứng ngoài cổng chờ. Khi đi xem nhà, bị cáo N thấy tại phòng ngủ tầng 2 của nhà bà Đ1 có 01 chiếc Ipad Air màu xám đen (vỏ ngoài màu hồng) để trên bàn máy may cạnh cửa sổ cuối phòng ngủ nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Khi bà Đ1 đi ra cửa, N lấy trộm Ipad Air rồi dấu vào lưng quần phía sau và đi cùng bà Đ1 xuống tầng trệt. Sau đó, N ra cửa định đi về thì bà Đ1 đi theo sau nên N không dám lên xe của ông Thành chờ sợ bị phát hiện. N đứng chần chừ một lúc thì bà Đ1 nghi ngờ nên cùng người dân kiểm tra người N thì phát hiện N dấu chiếc Ipad Air sau lưng quần. Bà Đ1 liền báo Công an Phường 12, quận P tiến hành lập biên bản bắt quả tang.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Phú Nhuận, bị cáo N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng của vụ án:

- 01 chiếc Ipad Air 64 gb, màu xám đen, vỏ ngoài màu hồng đã qua sử dụng.

Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Phú Nhuận ngày 27/9/2019 01 chiếc Ipad Air 64gb, màu xám đen, vỏ ngoài màu hồng đã qua sử dụng có giá trị 4.500.000 (*bốn triệu năm trăm ngàn*) đồng.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKS.PN ngày 12/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố bị cáo Thái Thị N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận giữ quyền công tố và tranh luận: Sau khi xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ buộc tội và các tình tiết khác có trong hồ sơ vụ án, cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nhau. Bị cáo đã lợi dụng sở hữ của người bị hại trong việc quản lý tài sản, lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản có giá trị 4.500.000 (*bốn triệu năm trăm ngàn*) đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 12 (*mười hai*) đến 18 (*mười tám*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng. Về xử lý vật chứng: đối với 01 chiếc Ipad Air 64gb, màu xám đen, vỏ ngoài màu hồng đã qua sử dụng: Cơ

quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị Đ1, bà Đ1 đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Bị cáo Thái Thị N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra là phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của người làm chứng, người bị hại đồng thời cũng phù hợp với các biên bản hoạt động điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản xác định địa điểm, biên bản ghi nhận sự việc, bản ảnh hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận của hội đồng định giá cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, với các tình tiết đã được chứng minh tại phiên tòa hôm nay đã có đủ cơ sở để kết luận: lợi dụng sự sơ hở của người bị hại trong việc quản lý tài sản, bị cáo Nga đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 22/9/2019 tại căn nhà số 247A/17 HVB, Phường 12, quận P, TP H. Giá trị tài sản mà bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp là 4.500.000 (*bốn triệu năm trăm ngàn*) đồng. Do đó, có đủ cơ sở pháp lý để kết luận bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Phú Nhuận, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó, cần phải xét xử nghiêm bị cáo, cần tiếp tục cách ly bị cáo một thời gian để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo đã từng có 02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, mặc dù đã được xóa án tích nhưng coi là có nhân thân xấu. Cũng với hành vi và thủ đoạn tương tự như lần phạm tội này. Bị cáo cũng giả vờ đi xem nhà rồi lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản để thực hiện hành vi trộm

cấp. Ở lần phạm tội đầu tiên, bị cáo đã bị áp dụng mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”, điều này đã thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo. Tuy nhiên, trong thời gian đang chấp hành hình phạt bị cáo lại tiếp tục phạm tội mới. Bị cáo không coi đây là những bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, điều đó cho thấy bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật. Do vậy, lần phạm tội này cần có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội những chưa gây thiệt hại, ngoài ra người bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

[5]. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng trong vụ án:

- Đối với 01 chiếc Ipad Air 64gb, màu xám đen, vỏ ngoài màu hồng đã qua sử dụng: Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị Đ1, bà Đ1 đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6.] Đối với ông Lê Bá Thành - là nhân viên môi giới nhà đất dẫn bị cáo N đi xem nhà, ông Thành không biết N khi đi vào xem nhà lại thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do vậy, ông Thành không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Thái Thị N** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Thái Thị N** 12 (*mười hai*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, nhưng được trừ vào thời gian tạm giữ từ ngày 22/9/2019 đến ngày 01/10/2019.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (*hai trăm ngàn*) đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP HCM;
- VKSND quận Phú Nhuận;
- Điều tra Tổng hợp CAQPN;
- Chi cục THADS QPN;
- Phòng PC 53;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Bị cáo;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thị Thu Dung

